TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA

Bản án số: 46/2024/HSPT
Ngày: 17/04/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **LÂM VƯƠNG MỸ LINH**
Các Thẩm phán: 1/ Bà **HUỲNH THỊ XUÂN OANH**
2/ Ông **NGUYỄN TUẤN LONG**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **LÊ NGỌC XUÂN THIỆN** – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Ông **VÕ VĂN THÀNH** - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 19/2024/TLPT-HS ngày 01 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo Huỳnh Tấn T, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 83/2023/HSST ngày 20/12/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hoà, tỉnh Khánh Hòa.

- *Bị cáo có kháng cáo:*
HUỲNH TẤN T - Sinh năm 1984 tại Quảng Ngãi
Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi.
Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh;
Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam
Con ông: Huỳnh Tấn C - Sinh năm: 1964 và bà: Nguyễn Thị N – Sinh năm: 1964
Vợ: Lưu Thị H - Sinh năm: 1984, có 2 con sinh năm 2009 và năm 2013.
Tiền án, tiền sự: không
Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 28/11/2022, Huỳnh Tấn T điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 76H-007.04 của Công ty TNHH MTV V chở hàng từ Quảng Ngãi vào thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 23 giờ 15 phút cùng ngày, khi đến Km1419+600 Quốc lộ A thuộc địa phận Tổ dân phố D, phường N, thị xã N, đoạn giao nhau giữa Quốc lộ A với đường N, T thấy biển báo "giao nhau với đường không ưu tiên bên phải" nhưng do chủ quan không giảm tốc độ xe đến mức an toàn nên đã va chạm với xe

mô tô biển kiểm soát 79N3-7766 do bà Nguyễn Thị Ngọc L điều khiển băng qua đường quốc lộ, gây tai nạn làm bà L bị thương và chết trên đường đưa đi cấp cứu.

Khám nghiệm hiện trường, xác định:

Nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường giao nhau giữa Quốc lộ A với đường N; đường Q có dải phân cách cứng phân chia thành hai phần đường riêng biệt. Tại điểm giao nhau là điểm mở dải phân cách dài 66m30. Tai nạn xảy ra trên phần đường lưu thông hướng V - N, mặt đường rải nhựa phẳng, thẳng rộng 09m35, được chia thành 03 làn đường: làn bên trái sát dải phân cách cứng rộng 03m60, làn ở giữa rộng 03m55, làn bên phải rộng 02m20, ngăn cách giữa làn đường bên trái và làn đường giữa bằng vạch kẻ đứt quãng, ngăn cách giữa làn đường giữa và làn đường bên phải bằng vạch kẻ liền và đứt quãng.

Sau tai nạn, xe ô tô tải biển kiểm soát 79H-007.04 để lại hiện trường vết phanh đôi (ký hiệu 01) dài 16m90, có điểm đầu cách 20m90 về hướng Bắc là trụ biển báo "Cấm đi ngược chiều", cách mép đường chuẩn về hướng Tây 05m30, điểm cuối tiếp giáp với hai bánh sau bên trái xe ô tô. Xe ô tô tải biển kiểm soát 76H-007.04 (ký hiệu 02) dừng đỗ trên làn đường bên trái, trong khu vực điểm mở giữa hai dải phân cách cứng cố định, đầu xe quay về hướng Đ, đuôi xe hướng T, tâm trục bánh sau ngoài cùng cách biển báo "Cấm đi ngược chiều" và biển báo "Nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên" về hướng Bắc lần lượt là 35m90 và 197,8m, cách mép đường chuẩn hướng Tây 5m50; tâm trục bánh trước bên phải cách mép đường hướng Tây 7m30. Cách tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô về hướng Đông 1m60 là điểm đầu vết cày xước (ký hiệu 03) có kích thước 0m80 x 4m90, vết cày xước kéo dài kết thúc tại phía dưới thân xe mô tô biển số 7903-7766 (ký hiệu 04). Xe mô tô nằm ngả nghiêng bên phải ở khu vực điểm mở dải phân cách cứng và trên phần đường lưu thông hướng N - V, đầu quay về hướng Bắc, đuôi xe quay về hướng N, tâm trục bánh trước cách tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô về hướng T 5m07, cách mép đường hướng Tây 10m20; tâm trục bánh sau cách mép đường hướng Tây 9m90. Trên hiện trường có dấu vết màu nâu đỏ (ký hiện 05) có kích thước 0m20 x 0m30, tâm cách tâm trục bánh trước xe mô tô về hướng đông 1m40 và cách mép đường hướng Tây 11m20.

Theo biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông:

Xe ô tô tải biển kiểm soát 76H-007.04: Ốp nhựa phía trên cản trước xe bị vỡ nứt, kích thước 9x0,2cm. Biển số phía trước cản xe ô tô tải bị móp lún từ ngoài vào trong, từ trước ra sau, phần ốp nhựa của biển số bị vỡ nứt; ốp nhựa cản trước bị vỡ, trầy xước, mài mòn nhựa, kích thước 20x5cm; Phía trước bên phải đầu xe bị dính vùng thức ăn; Các lốp xe còn hơi.

Xe mô tô biển kiểm soát 79N3-7766: Ốp nhựa phía trước bên phải đầu xe và đèn tín hiệu phía trước bên phải bị trầy xước, mài mòn nhựa, kích thước 20x15cm. Ốp nhựa mặt nạ trước đầu xe bị gãy rời ra khỏi vị trí ban đầu, Ố nhựa mặt trong trên vị trí gác chân trước bị bung hở ra khỏi vị trí ban đầu: Ốp nhựa ở vị trí gác chân bị gãy rời ra khỏi vị trí ban đầu; ốp nhựa phía trước bên phải xe bị bung hở ra khỏi vị trí ban đầu; Ốp nhựa thân xe bên phải bị bung hở ra khỏi vị trí ban đầu, bị trầy xước, mài mòn nhựa, kích thước 12x6cm. Ốp kim loại ống xả khói bên phải bị trầy xước, mài mòn kim loại, kích thước 15x7cm, ốp nhựa phía trước bên trái xe bị bung hở ra khỏi vị trí ban đầu và bị vỡ bể nhựa; ốp nhựa thân xe bên

trái bị vỡ bể nhựa, móp lún từ ngoài vào trong hở khung kim loại; gác chân sau bên trái bị móp lún biến dạng theo chiều hướng từ ngoài vào trong; ốp nhựa thân xe bên trái bị bung hở, vỡ bể, gãy rời ra khỏi vị trí ban đầu; biển số bị gãy rời ra khỏi vị trí ban đầu; hai lốp xe còn hơi.

Tại Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 550/TT-TTPY ngày 02/12/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh K kết luận: Nguyên nhân tử vong của bà Nguyễn Thị Ngọc L là do đa chấn thương.

Về vật chứng của vụ án: Xe ô tô tải biển kiểm soát 76H-007.04 và mô tô biển kiểm soát 79N3-7766 (Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu theo các Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 16 và 17/3/2023),

Về phần dân sự: Bị cáo cùng Công ty TNHH MTV V đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 200.000.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2023/HS-ST ngày 20/12/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hoà, tỉnh Khánh Hòa đã quyết định: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Huỳnh Tấn T 1 năm tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 20/12/2023, bị cáo Huỳnh Tấn T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Tấn T giữ nguyên nội dung kháng cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Huỳnh Tấn T xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của kháng cáo:

Đơn kháng cáo đề ngày 20/12/2023 được bị cáo Huỳnh Tấn T gửi trực tiếp cho Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hoà vào ngày 21/12/2023. Theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đơn kháng cáo của bị cáo còn trong hạn luật định và hợp pháp, do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo nói trên theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về trách nhiệm hình sự và nội dung kháng cáo của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Tấn T thừa nhận toàn bộ hành vi bị cáo đã thực hiện như nội dung bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hoà, tỉnh Khánh Hòa. Bị cáo thừa nhận vào ngày 28/11/2022, khi đang điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 76H-007.04 tại km 1419+600 Quốc lộ A thuộc địa phận tổ dân phố D, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa, do chủ quan không giảm tốc độ đến giới hạn an toàn khi gặp đường giao nhau đã khiến xe ô tô tải va chạm tông trực tiếp

vào xe mô tô biển kiểm soát 79N3-7766 làm người điều khiển xe mô tô là bà Nguyễn Thị Ngọc L tử vong.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn, phù hợp với dữ liệu giám sát hành trình, tốc độ xe ôtô 76H-007.04 do Sở G cung cấp và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ G1, Điều 12 Luật giao thông đường bộ. Có cơ sở để cho rằng bản án hình sự sơ thẩm số 83/2023/HS-ST ngày 20/12/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hoà, tỉnh Khánh Hòa xét xử bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", với tình tiết định khung *"làm chết người"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo Huỳnh Tấn T, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo Huỳnh Tấn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo với lý do bị cáo đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại trước phiên tòa sơ thẩm và được đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được Hội đồng xét xử sơ thẩm xem xét, áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nói trên, bị cáo còn kháng cáo xin được hưởng án treo vì là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn, tuy nhiên đây không phải tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Tấn T không xuất trình được tài liệu, chứng cứ chứng minh bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới, đồng thời mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo (1 năm tù), bằng mức tối thiểu của khung hình phạt tù có thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, là không nặng so với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và hậu quả của tội phạm mà bị cáo đã gây ra. Vì vậy Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo mà cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Tấn T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời gian kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1/ Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Tấn T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo **HUỲNH TẤN T 1 (một) năm tù** về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2/ ***Về án phí:*** Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo Huỳnh Tấn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

LÂM VƯƠNG MỸ LINH